TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 493/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22-9-2023
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

Ông **Trương Hoàng Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Xuyên-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Ông **Ngô Thành Khánh Duy**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Cao Thị Hồng Nh,** sinh năm 1983; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa Ph, xã Hòa T, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Bảo Ph,** sinh năm 1983; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa B, xã Hòa T, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Cao Thị Hồng Nh trình bày: chị và anh Nguyễn Bảo Ph chung sống vợ chồng từ năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vào ngày 05/4/2005. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2014 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, hai người ly thân từ 2014 đến nay, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Cao Bảo L sinh ngày 15/01/2007, hiện nay cháu L đang sống với chị. Khi ly hôn chị Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Bảo Ph mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nh là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Cao Bảo L sinh ngày 15/01/2007 cho chị Cao Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ph không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do không có yêu cầu.

Về tài sản chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: không có, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Cao Thị Hồng Nh tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Chị Cao Thị Hồng Nh có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Bảo Ph vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tống đạt) hợp lệ. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nh, anh Ph.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Cao Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Bảo Ph là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vào ngày 05/4/2005. Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị Nh có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh Ph không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh Ph vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh Ph không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Quá trình giải quyết vụ án anh Ph không có ý kiến, không tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Xét thấy tình cảm và đời sống

chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị Nh ly hôn với anh Ph.

[4] Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Cao Bảo L sinh ngày 15/01/2007, hiện cháu L đang sống với chị Nh. Xét tại đơn trình bày nguyên vọng cháu L có nguyện vọng được ở với mẹ (chị Cao Thị Hồng Nh), hiện đang sống chung với chị Nh nên cần ổn định cuộc sống, cũng như các điều kiện chăm lo đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần cho cháu L phát triển đầy đủ. Do đó Hội đồng xét xử cần giao cháu Nguyễn Cao Bảo L sinh ngày 15/01/2007 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị Nh không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: chị Nh xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; về nợ chung: chị Nh xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: chị Nh phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị Hồng Nh. Chị Cao Thị Hồng Nh được ly hôn với anh Nguyễn Bảo Ph.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Cao Bảo L sinh ngày 15/01/2007 cho chị Cao Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Bảo Ph không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Cao Thị Hồng Nh phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Nhung đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng

theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026140 ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Cao Thị Hồng Nh, anh Nguyễn Bảo Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương